

## GIẢI PHÁP NÂNG CAO SỰ HÀI LÒNG VỀ MÔN HỌC CẦU LÔNG CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

### SOLUTIONS TO IMPROVE STUDENTS SATISFACTION WITH THE BADMINTON COURSE AT PHU YEN UNIVERSITY

ThS. Phạm Minh Quang, ThS. Nguyễn Thị Thùy Dương  
Trường Đại Học Phú Yên, Trường Đại học Giao thông vận tải

**Tóm tắt:** Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, sử dụng các phương pháp nghiên cứu thường quy trong lĩnh vực thể dục thể thao, đề tài tiến hành ứng dụng và đánh giá hiệu quả một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Cầu lông cho sinh viên Trường Đại học Phú Yên. Sau quá trình thực nghiệm, các giải pháp nghiên cứu lựa chọn và ứng dụng vào thực tiễn đã mang lại những hiệu quả nhất định trong việc nâng cao chất lượng dạy học môn Cầu lông cho sinh viên nhà Trường.

**Từ khóa:** Giải pháp; chất lượng học tập; Cầu lông; sinh viên; Trường Đại học Phú Yên.

**Abstract:** Based on theoretical and practical research, and using regular research methods in the field of physical education and sports, the study has applied and evaluated the effectiveness of some solutions to improve the quality of badminton teaching for students at Phu Yen University. After the experimental process, the selected and applied solutions have brought certain positive effects in enhancing the quality of badminton teaching for the university's students.

**Keywords:** Solutions; learning quality; Badminton; students; Phu Yen University.

#### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cầu lông là một môn thể thao phổ biến, được nhiều người yêu thích, phù hợp với mọi lứa tuổi, giới tính và tầng lớp lao động. Giống như các môn thể thao khác, luyện tập Cầu lông giúp củng cố và nâng cao sức khỏe, đồng thời rèn luyện những phẩm chất quý báu như lòng dũng cảm, tính kiên định, quyết đoán, trong sáng và kỷ luật. Những phẩm chất này giúp con người chuẩn bị tốt hơn cho công việc, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trường Đại học Phú Yên (Phu Yen University - PYU) được thành lập vào ngày 24/01/2007, dựa trên cơ sở sáp nhập và nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm Phú Yên và Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Phú Yên. Đây là một trường đại học công lập, đào tạo đa ngành, đa cấp, đa lĩnh vực, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên. Mục tiêu của trường là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Phú Yên và cả nước, đồng thời phấn đấu trở thành một trung tâm nghiên

cứu và chuyển giao công nghệ uy tín hàng đầu khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy kết quả học tập môn Giáo dục thể chất nói chung và học phần Cầu lông nói riêng của sinh viên (SV) Trường Đại học Phú Yên còn nhiều hạn chế và chưa đạt yêu cầu. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do ý thức, thái độ và sự hài lòng của SV trong quá trình học tập. Do đó, để góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập và rèn luyện môn Cầu lông, cần có những giải pháp để tăng cường sự hài lòng của SV. Chính vì vậy, nghiên cứu "*Giải pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông của sinh viên Trường Đại học Phú Yên*" đã được thực hiện.

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng những phương pháp sau: Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp thực nghiệm sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 2.1. Thực trạng dạy học môn Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên

#### 2.1.1. Thực trạng đội ngũ giảng viên giảng GDTC tại Trường Đại học Phú Yên

**Bảng 1. Thống kê giảng viên GDTC tại Trường Đại học Phú Yên**

Tổng số	Giới tính		Độ tuổi TB	Bình quân TNCT	Trình độ chuyên môn			GV cơ hữu	Hợp đồng	Kiếm nhiệm	Giờ định mức
	Nam	Nữ			TS	ThS	CN				
11	8	3	40	20	0	11	0	11	0	0	250giờ/năm

Qua bảng 1 cho thấy, đội ngũ giảng viên của Bộ môn GDTC ngày một nâng cao chất lượng và năng lực chuyên môn. Kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn từng bước được nâng cao về mọi mặt, góp phần tích cực vào thành công của sự nghiệp đổi mới chất lượng đào tạo của Trường Đại học Phú Yên trong giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên, số lượng, cơ cấu đội ngũ giảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu trước mắt và lâu dài, tình trạng hụt hẫng giữa các thế hệ giảng viên trong bộ

Kết quả khảo sát về thực trạng đội ngũ giảng viên GDTC hiện nay được trình bày ở bảng 1.

môn còn yếu, thiếu đội ngũ cán bộ, nòng cốt kế cận có trình độ chuyên môn cao.

#### 2.1.2. Thực trạng nhận thức về mục đích, tác dụng, vai trò của môn học Cầu lông của SV Trường Đại học Phú Yên

Để đánh giá nhận thức của SV về mục đích, vai trò, tác dụng của môn học Cầu lông, đề tài tiến hành phỏng vấn 60 SV đang học tập môn Cầu lông tại Trường Đại học Phú Yên. Kết quả được trình bày trong bảng 2.

**Bảng 2. Kết quả phỏng vấn đánh giá nhận thức của SV về mục đích, vai trò và tác dụng của môn học Cầu lông (n=60)**

Nội dung	Mức độ	Lựa chọn		Tổng hợp		
		n	%	n	%	
Mục đích của môn học	Nhận thức đúng, đầy đủ	36	60	36	60.0	
	Nhận thức chưa đầy đủ	11	18.33	24	40.0	
	Nhận thức chưa đúng	13	21.67			
Tác dụng của môn học	Nhận thức đúng, đầy đủ	33	55	33	55.0	
	Nhận thức chưa đầy đủ	20	33.33	27	45.0	
	Nhận thức chưa đúng	7	11.67			
Vai trò của môn học	Quan trọng, cần thiết	34	56.67	34	56.67	
	Phân vân	14	23.33	26	43.33	
	Không quan trọng, không cần thiết	12	20			
Trung bình chung	Nhận thức tích cực (đúng đắn) về mục đích, tác dụng, vai trò của môn học Cầu lông.					<b>57.22</b>
	Nhận thức tiêu cực (chưa đúng đắn) về mục đích, tác dụng, vai trò của môn học Cầu lông.					<b>42.78</b>

Qua bảng 2 cho thấy: Đa số SV đã có nhận thức đúng đắn về mục đích, tác dụng, vai trò của môn học Cầu lông chiếm tỷ lệ 57.22%.

Tuy nhiên, số SV có nhận thức chưa đúng đắn về mục đích, tác dụng, vai trò của môn học vẫn chiếm tỷ lệ cao với 42.78%.

**Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học**

**2.1.3. Kết quả về việc dạy học môn Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên.**

So sánh kết quả học tập môn Cầu lông của SV Trường Đại học Phú Yên được thể hiện ở bảng 3.

**Bảng 3. Kết quả học tập môn Cầu lông của SV Trường Đại học Phú Yên (n=60)**

TT	Đối tượng	Số lượng	Kết quả							
			Xuất sắc, giỏi		Khá		Trung Bình		Yếu, kém	
			n	%	n	%	n	%	n	%
1	Nam	30	13	43.33	7	23.33	6	20	4	13.33
2	Nữ	30	14	46.67	8	26.67	5	16.67	3	10
<b>Tổng</b>		<b>60</b>	<b>27</b>	<b>45.0</b>	<b>15</b>	<b>25.0</b>	<b>11</b>	<b>18.33</b>	<b>7</b>	<b>16.67</b>

Qua bảng 3 cho thấy, tỉ lệ SV Trường Đại học Phú Yên đạt loại khá và giỏi khi học tập môn Cầu lông chiếm ưu thế. Cụ thể, có 45% SV đạt loại "Xuất sắc, giỏi" và 25% đạt loại "Khá". Tuy nhiên, vẫn còn một số lượng đáng kể SV đạt loại trung bình và yếu, kém. Điều này phản ánh có những SV hứng thú và tích cực tập luyện, nhưng cũng có những SV chưa thực sự yêu thích môn học. Khi so sánh giữa hai nhóm, SV nữ có kết quả học tập tốt hơn. Tỉ lệ SV nữ đạt "Xuất sắc, giỏi" (46.67%) và "Khá" (26.67%) đều cao hơn so với SV nam. Tương tự, tỉ lệ SV nữ đạt "Trung bình"

(16.67%) và "Yếu, kém" (10%) thấp hơn SV nam.

**2.2. Lựa chọn và đánh giá hiệu quả pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên**

**2.2.1. Lựa chọn giải pháp**

Trên cơ sở phân tích thực trạng công tác dạy học môn Cầu lông cho SV tại Trường Đại học Phú Yên, chúng tôi thu thập thông tin xác định các giải pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên từ giảng viên, cán bộ quản lý. Kết quả thu thập được tổng hợp ở bảng 4.

**Bảng 4. Kết quả phỏng vấn lựa chọn giải pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên (n=10)**

Ký hiệu	Nhóm giải pháp	Kết quả	
		n	Tỉ lệ %
GP1	Nhóm giải pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tác dụng và tầm quan trọng của việc học môn Cầu lông.	9	90.0
GP2	Nhóm giải pháp tăng cường và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy Cầu lông.	10	100.0
GP3	Nhóm giải pháp thực hiện chương trình và nội dung giảng dạy Cầu lông.	10	100.0
GP4	Nhóm giải pháp cải tiến công tác tổ chức và phương pháp giảng dạy môn Cầu lông trong chương trình GDTC.	9	90.0

Qua bảng 4 cho thấy, có 4 nhóm giải pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên được các giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên gia đề xuất, chiếm tỷ lệ từ 90.0% - 100.0%.

Dựa trên kết quả phân tích lý thuyết, thu thập thông tin từ giảng viên, cán bộ quản lý và chuyên gia, đề tài tiến hành xác định và kiểm nghiệm độ tin cậy của các nhóm giải pháp này. Kết quả được thể hiện ở bảng 5.

**Bảng 5. Độ tin cậy của từng giải pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên**

Mã hóa	Trung bình thang đo nếu loại biến	Phương sai thang đo nếu loại biến	Tương quan biến tổng	Hệ số Cronbach's Alpha nếu loại biến
GP1	21.02	12.15	0.80	0.87
GP2	21.35	14.03	0.57	0.88
GP3	21.25	11.26	0.83	0.85
GP4	21.15	11.95	0.67	0.86

Kết quả ở bảng 5 cho thấy, cả 4 giải pháp nâng đều đảm bảo đủ độ tin cậy, cho phép ứng dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên.

Như vậy, đề tài đã xác định được 4 giải pháp đảm bảo độ tin cậy để ứng dụng vào thực tiễn nhằm nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên.

**2.2.2. Đánh giá hiệu quả một số giải pháp nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên**

**\* Kết quả ứng dụng giải pháp 1**

Để có cơ sở trong việc đánh giá nhận thức của SV về mục đích, tác dụng, vai trò về việc học môn Cầu lông, đề tài tiến hành phỏng vấn 60 SV (30 SV nam, 30 SV nữ). Kết quả được thể hiện ở bảng 5.

**Bảng 5. Kết quả đánh giá nhận thức của SV sau thực nghiệm**

Nội dung	Mức độ	SV nam (n=30)		SV nữ (n=30)		$\chi^2$	P
		n	%	n	%		
Mục đích	Nhận thức đúng, đầy đủ	20	66.67	23	76.67	0.967	>0.05
	Nhận thức chưa đầy đủ	6	20.0	5	16.67		
	Nhận thức chưa đúng	4	13.33	2	6.67		
Tác dụng	Nhận thức đúng, đầy đủ	17	56.67	22	73.33	2.974	>0.05
	Nhận thức chưa đầy đủ	12	40.0	6	20.0		
	Nhận thức chưa đúng	1	3.33	2	6.67		
Vai trò	Quan trọng, cần thiết	17	56.67	23	76.67	3.852	>0.05
	Phân vân	5	16.67	1	3.33		
	Không quan trọng, không cần thiết	8	26.67	6	20.0		

Dựa vào bảng 5 cho thấy, sự nhận thức của cả SV nam và nữ sau thực nghiệm tốt hơn trước thực nghiệm, như vậy các giải pháp bước đầu đã mang lại hiệu quả trong việc nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên.

**\* Kết quả ứng dụng giải pháp 2**

Sự đánh giá của giảng viên Bộ môn về cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy môn Cầu lông sẽ phản ánh được kết quả dụng nhóm giải pháp tăng cường và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên. Kết quả được thể hiện ở bảng 6.

**Bảng 6. Đánh giá về cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy môn Cầu lông**

Nội dung đánh giá	Thời điểm				Tổng cộng		Ý nghĩa tiệm cận
	Trước thực nghiệm (n=3)		Sau thực nghiệm (n=3)				
	n	%	n	%	n	%	
Đáp ứng	0	0	3	100	3	50.0	>0.05
Đáp ứng từng phần	2	66.67	0	0	2	33.33	
Chưa đáp ứng	1	33.33	0	0	1	16.67	

So sánh kết quả phỏng vấn của giảng viên về cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy môn Cầu lông trước và sau thực nghiệm bằng kiểm định Chi – Square cho thấy có sự khác biệt với ý nghĩa tiệm cận (Asymptotic Significance) = 0.05 ( $\leq 0.05$ ). Điều này chứng tỏ cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy môn Cầu lông sau thực nghiệm tốt hơn trước thực nghiệm.

**\* Kết quả ứng dụng giải pháp 3**

Để đánh giá ứng dụng của nhóm giải pháp thực hiện chương trình và nội dung giảng dạy Cầu lông, đề tài tiến hành phỏng vấn 7 giảng viên thuộc Bộ môn GDTC Trường Đại học Phú Yên, kết quả phỏng vấn được thể hiện qua bảng 7.

**Bảng 7. Kết quả so sánh đánh giá việc thực hiện chương trình và nội dung giảng dạy môn Cầu lông trước thực nghiệm và sau thực nghiệm**

Nội dung đánh giá		Thời điểm				Tổng cộng		Ý nghĩa tiệm cận
		Trước thực nghiệm (n=7)		Sau thực nghiệm (n=7)				
		n	%	n	%	n	%	
Chương trình giảng dạy	Đáp ứng	2	28.57	5	71.43	7	50.0	<0.05
	Đáp ứng từng phần	3	42.86	2	28.57	5	35.71	
	Chưa đáp ứng	2	28.57	0	0	2	14.29	
<b>Tổng cộng</b>		<b>7</b>	<b>100</b>	<b>7</b>	<b>100</b>	<b>14</b>	<b>100.0</b>	
Nội dung giảng dạy	Hoàn toàn đảm bảo	1	14.29	3	42.86	4	28.57	<0.05
	Đảm bảo	2	28.57	3	42.86	5	35.71	
	Bình thường	3	42.86	1	14.29	4	28.57	
	Không đảm bảo	1	14.29	0	0	1	7.14	
<b>Tổng cộng</b>		<b>7</b>	<b>100</b>	<b>7</b>	<b>100</b>	<b>14</b>	<b>100.0</b>	

Qua bảng 7 cho thấy, đánh giá về chương trình, nội dung giảng dạy môn Cầu lông trước thực nghiệm và sau thực nghiệm cho thấy có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ở ngưỡng xác suất Sig. < 0.05. Điều này cho thấy việc thực hiện chương trình và nội dung

giảng dạy môn Cầu lông có dấu hiệu khả thi của giải pháp khi được tác động.

**\* Kết quả ứng dụng giải pháp 4**

Đề tài tiến hành so sánh kết quả đánh giá sự hứng thú và mức độ hài lòng của SV sau quá trình thực nghiệm. Kết quả được trình bày ở bảng 8, bảng 9.

**Bảng 8. Kết quả đánh giá sự hứng thú học tập, tập luyện môn Cầu lông của SV trường Đại học Phú Yên sau thực nghiệm**

Nội dung đánh giá		Đối tượng				Tổng cộng		Ý nghĩa tiệm cận
		Nam SV (n= 30)		Nữ SV (n= 30)				
		n	%	n	%	n	%	
Hứng thú học tập của SV	Rất hứng thú	4	13.33	9	30.0	13	21.67	<0.05
	Hứng thú	11	36.67	3	10.0	14	23.33	
	Bình thường	8	26.67	13	43.43	21	35.0	
	Không hứng thú	7	23.33	5	16.67	12	20.0	
<b>Tổng cộng</b>		30	100	30	100	60	100.0	

**Bảng 9. Bảng so sánh kết quả đánh giá sự hài lòng về môn học Cầu lông của SV trường Đại học Phú Yên sau thực nghiệm**

Nội dung đánh giá		Đối tượng				Tổng cộng		Ý nghĩa tiệm cận
		Nam SV (n= 30)		Nữ SV (n= 30)				
		n	%	n	%	n	%	
Sự hài lòng của SV	Rất hài lòng	6	20.0	10	33.33	16	26.67	< 0.05
	Hài lòng	12	40.0	8	26.67	20	33.33	
	Bình thường	9	30.0	7	23.33	16	26.67	
	Không hài lòng	3	10.0	5	16.67	8	13.33	
<b>Tổng cộng</b>		30	100	30	100	60	100	

Qua bảng 8 và bảng 9 cho thấy, cả đối tượng SV nam và nữ đều rất hứng thú và hài lòng khi học tập môn Cầu lông. Như vậy, các giải pháp mà đề tài lựa chọn và ứng dụng vào thực tiễn đã mang lại hiệu quả nhất định trong việc nâng cao sự hài lòng về môn học Cầu lông cho SV Trường Đại học Phú Yên.

### 3. KẾT LUẬN

- Đội ngũ giảng viên của Bộ môn GDTC tại Trường Đại học Phú Yên có chất lượng chuyên môn tốt, nhưng cần bổ sung thêm về số lượng để đáp ứng nhu cầu cả trước mắt và lâu dài. Phần lớn SV đã có nhận thức đúng đắn về

mục đích, tác dụng và vai trò của môn Cầu lông. Tuy nhiên, vẫn còn một tỷ lệ đáng kể SV có nhận thức chưa đúng về những yếu tố này. Tỷ lệ SV đạt kết quả khá và giỏi trong môn Cầu lông tương đối cao. Mặc dù vậy, vẫn còn nhiều SV đạt loại trung bình và yếu, chưa đạt được yêu cầu của môn học.

- Nghiên cứu đã xác định được 4 giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng của SV đối với môn học Cầu lông. Sau khi áp dụng các giải pháp này, cả 2 đối tượng SV nam và nữ Trường Đại học Phú Yên đều hứng thú và hài lòng hơn khi học tập môn Cầu lông.

**Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và Thể thao trường học**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hương Xuân Nguyễn, Trần Văn Vinh, Mai Thị Ngoãn (2004), *Giáo trình Cầu lông*, NXB TDTT, Hà Nội.
2. Lê Hồng Sơn (2006), *Nghiên cứu ứng dụng hệ thống các bài tập nhằm phát triển thể lực chuyên môn cho nam vận động viên Cầu lông trẻ lứa tuổi 15 - 17*, Luận án Tiến sĩ giáo dục học, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.
3. Nguyễn Hạc Thuý, Nguyễn Quý Bình (2000), *Huấn luyện thể lực cho vận động viên Cầu lông*, NXB TDTT, Hà Nội.
4. Trần Văn Vinh, Đào Chí Thành, Phan Thế Đệ (2003), *Hệ thống bài tập huấn luyện Cầu lông*, NXB TDTT, Hà Nội.
5. Nguyễn Đức Văn (2001), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.

**Nguồn bài báo:** Bài viết được trích dẫn từ đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở (2024): “*Nghiên cứu một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Cầu lông cho sinh viên trường Đại học Phú Yên*”. Đề tài được bảo vệ và được thông qua trước hội đồng khoa học trường Đại học Phú Yên.

Ngày nhận bài: 16/05/2025; Ngày đánh giá: 15/7/2025; Ngày duyệt đăng: 10/8/2025.